

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, kỳ họp thứ sáu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI - Kỳ họp thứ sáu ban hành Nghị quyết quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai; cụ thể như sau:

### I. Cơ sở pháp lý:

- Tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định: *Việc phân định các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường của ngân sách địa phương cho cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, theo quy định của các pháp luật chuyên ngành và do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.*

- Tại điểm b khoản 3 Mục II Phụ lục 04 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định: *Đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, căn cứ vào tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ, dự án và khả năng của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung cho phù hợp, nhưng không vượt quá tỷ lệ chi phí quản lý chung quy định trên đây.*

- Tại Phụ lục 06 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định: *Mức chi quy định trên đây là mức chi tối đa, tùy điều kiện thực tế và khả năng của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền quy định mức chi cụ thể để thực hiện ở địa phương.*

### II. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa

phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường từ các nguồn kinh phí khác như nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, kinh phí sự nghiệp khoa học, vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn khác không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị quyết này.

### **III. Đối tượng áp dụng**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

### **IV. Phân cấp nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách địa phương**

1. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp tỉnh

#### a) Quản lý đất đai

- Điều tra, đánh giá đất đai của tỉnh theo định kỳ và theo chuyên đề;
- Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính;
- Thông kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh;
- Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
- Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, xác định giá đất cụ thể; lập bản đồ giá đất;

- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai;

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai.

#### b) Đo đạc và bản đồ

- Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: Thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng;

- Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

#### c) Địa chất và khoáng sản

- Khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền;

- Lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản.

#### d) Tài nguyên nước

- Điều tra, đánh giá tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước liên tỉnh trên địa bàn; kiểm kê tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh;

- Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước trên địa bàn;

- Hoạt động quan trắc, giám sát tài nguyên nước;

- Xây dựng và duy trì cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn và các tác hại khác do nước gây ra thuộc phạm vi quản lý;

- Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước; phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra ở nguồn nước nội tỉnh; xác định danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp;

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước.

d) Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

- Hoạt động trạm quan trắc khí tượng thủy văn; thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn;

- Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền thông tin thiên tai trên địa bàn;

- Giám sát biến đổi khí hậu;

- Xây dựng, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu.

e) Viễn thám

Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu viễn thám (nếu có).

f) Đa dạng sinh học

Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về đa dạng sinh học của tỉnh Gia Lai theo Khoản 2, Điều 4, Thông tư liên tịch số 160/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

g) Các nhiệm vụ chi khác

- Lập, điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch các lĩnh vực theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch về tài nguyên môi trường; thống kê các chỉ tiêu tài nguyên môi trường (không bao gồm thống kê lĩnh vực môi trường chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường);

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác (nếu có) thuộc nhiệm vụ của tỉnh;

- Xây dựng, tích hợp, lưu trữ, quản lý cơ sở dữ liệu chung về tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, đánh giá, quản lý tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành, nội dung có tính chất chi thường xuyên từ nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế (nếu có);

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành được chi từ nguồn hoạt động kinh tế; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường theo nội dung chi từ nguồn chi hoạt động, kinh tế;

- Vốn đối ứng các dự án của Trung ương có tính chất chi thường xuyên từ nguồn hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường (nếu có);

- Sửa chữa lớn, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực chi hoạt động kinh tế (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được Nhà nước đặt hàng theo giá tính đủ chi phí bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định);

- Nhiệm vụ chi khác về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác (nếu có).

2. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp huyện

a) Quản lý đất đai

- Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính cấp huyện, xã;

- Thông kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện, xã;

- Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, xã;

- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai;

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai cấp huyện, xã;

b) Đo đạc và bản đồ

- Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: Thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, bản đồ chuyên để phục vụ mục đích chuyên dụng;

- Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

c) Địa chất khoáng sản

Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

d) Các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế khác về tài nguyên và môi trường theo quy định hiện hành.

3. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp xã:

a) Thông kê đất đai hàng năm;

b) Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất;

c) Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn;

d) Lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản;

- đ) Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước trên địa bàn;
- e) Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước;
- f) Giám sát biến đổi khí hậu;
- g) Các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế khác về tài nguyên và môi trường theo quy định hiện hành.

#### **V. Tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương**

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên); doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ, dự án, chi phí quản lý chung được xác định theo tỷ lệ % tính trên chi phí trực tiếp, quy định cho từng nhóm công việc như sau:

Nhóm công việc	Nhiệm vụ, dự án (hoặc hạng mục công việc có định mức kinh tế kỹ thuật)	Nhiệm vụ, dự án (hoặc hạng mục công việc không có định mức kinh tế kỹ thuật)
1. Ngoại nghiệp		
Nhóm I	28%	23%
Nhóm II	25%	18%
Nhóm III	20%	15%
2. Nội nghiệp (nhóm I, II, III)	15%	12%

Trong đó:

- \* Ngoại nghiệp: gồm toàn bộ các công việc thực hiện ở thực địa.
- \* Nội nghiệp: gồm toàn bộ các công việc thực hiện trong phòng làm việc.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ, dự án theo đơn giá không tính chi phí khấu hao tài sản cố định, thì chi phí quản lý chung được tính theo tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp (không bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định).

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan quản lý nhà nước đã được ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi thường xuyên, thực hiện nhiệm vụ, dự án (nếu có): được tính chi phí quản lý chung tối đa 25 triệu đồng/năm/nhiệm vụ, dự án, đối với nhiệm vụ, dự án có tổng chi phí trực tiếp đến 5 tỷ đồng; trường hợp nhiệm vụ, dự án có tổng chi phí trực tiếp lớn hơn 5 tỷ đồng thì cứ 1 tỷ đồng tăng thêm được bổ sung 0,003 của phần tăng thêm.

Trường hợp nhiệm vụ, dự án có chi phí chuyển quân, chi phí làm nhà tạm (hoặc thuê nhà trọ) cho lực lượng thi công, chi phí kiểm tra, nghiệm thu,

bàn giao sản phẩm của đơn vị thực hiện và các chi phí khác có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ, dự án (nếu có), đơn vị lập dự toán ở khoản mục các chi phí khác, theo khối lượng công việc thực hiện cụ thể, chế độ chi tiêu hiện hành và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **VI. Một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường**

Một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường cụ thể được quy định tại Phụ lục kèm theo.

(có *dự thảo Nghị quyết kèm theo*)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./. HN

#### **Noi nhận:**

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Đ/c chủ tịch UBND tỉnh
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Hoàng**

**PHỤ LỤC**

**Một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên và môi trường**  
 (kèm theo Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 11/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chi lập đề cương nhiệm vụ, dự án</b>			Tùy theo mức độ phirc tạp của nhiệm vụ, dự án không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
1.1	Lập đề cương nhiệm vụ	Nhiệm vụ	1.200	
1.2	Lập đề cương dự án	Dự án	3.000	
<b>2</b>	<b>Họp hội đồng xét duyệt đề cương nhiệm vụ, dự án</b>	Buổi họp		Theo quy chế của cấp có thẩm quyền quy định có nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện và ủy viên hội đồng mới được tính
2.1	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	
2.2	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
2.3	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
2.4	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	400	
2.5	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	250	
<b>3</b>	<b>Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)</b>	Bài viết	450	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt đề cương
<b>4</b>	<b>Điều tra, khảo sát</b>			
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
4.2.1	Cá nhân			
a	Phiếu từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	35	
b	Phiếu trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	45	
c	Phiếu trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	50	
4.2.2	Tổ chức			
a	Phiếu từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	72	
b	Phiếu trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	90	
c	Phiếu trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	100	

	việc nêu có)		mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
d	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	70	Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
đ	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	135	
<b>5</b>	<b>Báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án</b>			
5.1	Nhiệm vụ		5.000	
5.2	Dự án		10.000	
5.3	(Riêng lập báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản theo Khoản 2, Phần III, Phụ lục 4, Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017)	Báo cáo		
<b>6</b>	<b>Hội thảo (nếu có)</b>			
6.1	Người chủ trì		350	
6.2	Thư ký hội thảo	Người/buổi hội thảo	200	
6.3	Đại biểu được mời tham dự		150	
6.4	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
<b>7</b>	<b>Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ, dự án</b>			
7.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
a	Chủ tịch hội đồng		300	
b	Thành viên, thư ký	Người/buổi	150	
7.2	Nghiệm thu dự án:			
a	Chủ tịch Hội đồng		500	
b	Thành viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	350	
c	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
d	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	350	
e	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	

## **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5, Phụ lục một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường (Phụ lục số 06); Phụ lục lập dự toán các khoản chi phí của nhiệm vụ, dự án (Phụ lục số 04) ban hành kèm theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;*

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày / /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường từ các nguồn kinh phí khác như nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, kinh phí sự nghiệp khoa

học, vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn khác không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị quyết này.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

### **Điều 2. Phân cấp nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách địa phương**

#### 1. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp tỉnh

##### a) Quản lý đất đai

- Điều tra, đánh giá đất đai của tỉnh theo định kỳ và theo chuyên đề;

- Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính;

- Thống kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh;

- Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, xác định giá đất cụ thể; lập bản đồ giá đất;

- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai;

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai.

##### b) Đo đạc và bản đồ

- Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: Thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng;

- Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

##### c) Địa chất và khoáng sản

- Khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền;

- Lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản.

##### d) Tài nguyên nước

- Điều tra, đánh giá tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước liên tỉnh trên địa bàn; kiểm kê tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh;
- Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước trên địa bàn;
- Hoạt động quan trắc, giám sát tài nguyên nước;
- Xây dựng và duy trì cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn và các tác hại khác do nước gây ra thuộc phạm vi quản lý;
- Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước; phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra ở nguồn nước nội tỉnh; xác định danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp;
- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước.

d) Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

- Hoạt động trạm quan trắc khí tượng thủy văn; thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn;
- Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền thông tin thiên tai trên địa bàn;
- Giám sát biến đổi khí hậu;
- Xây dựng, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu.

e) Viễn thám

Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu viễn thám (nếu có).

f) Đa dạng sinh học

Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về đa dạng sinh học của tỉnh Gia Lai theo Khoản 2, Điều 4, Thông tư liên tịch số 160/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

g) Các nhiệm vụ chi khác

- Lập, điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch các lĩnh vực theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch về tài nguyên môi trường; thống kê các chỉ tiêu tài nguyên môi trường (không bao gồm thống kê lĩnh vực môi trường chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường);
- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy

văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác (nếu có) thuộc nhiệm vụ của tỉnh;

- Xây dựng, tích hợp, lưu trữ, quản lý cơ sở dữ liệu chung về tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, đánh giá, quản lý tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành, nội dung có tính chất chi thường xuyên từ nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế (nếu có);

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành được chi từ nguồn hoạt động kinh tế; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường theo nội dung chi từ nguồn chi hoạt động, kinh tế;

- Vốn đối ứng các dự án của Trung ương có tính chất chi thường xuyên từ nguồn hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường (nếu có);

- Sửa chữa lớn, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực chi hoạt động kinh tế (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được Nhà nước đặt hàng theo giá tính đủ chi phí bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định);

- Nhiệm vụ chi khác về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác (nếu có).

## 2. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp huyện

### a) Quản lý đất đai

- Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính;

- Thống kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện, xã;

- Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai;

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai;

### b) Đo đạc và bản đồ

- Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: Thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng;

- Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

c) Địa chất khoáng sản

Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

d) Các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế khác về tài nguyên và môi trường theo quy định hiện hành.

3. Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp xã

a) Thống kê đất đai hàng năm;

b) Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất;

c) Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn;

d) Lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản;

e) Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước trên địa bàn;

f) Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước;

g) Giám sát biến đổi khí hậu;

h) Các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế khác về tài nguyên và môi trường theo quy định hiện hành.

**Điều 3. Quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương**

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên); doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ, dự án, chi phí quản lý chung được xác định theo tỷ lệ % tính trên chi phí trực tiếp, quy định cho từng nhóm công việc như sau:

Nhóm công việc	Nhiệm vụ, dự án (hoặc hạng mục công việc có định mức kinh tế kỹ thuật)	Nhiệm vụ, dự án (hoặc hạng mục công việc không có định mức kinh tế kỹ thuật)
1. Ngoại nghiệp		
Nhóm I	28%	23%
Nhóm II	25%	18%
Nhóm III	20%	15%
2. Nội nghiệp (nhóm I, II, III)	15%	12%

Trong đó:

- \* Ngoại nghiệp: gồm toàn bộ các công việc thực hiện ở thực địa.
- \* Nội nghiệp: gồm toàn bộ các công việc thực hiện trong phòng làm việc.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ, dự án theo đơn giá không tính chi phí khấu hao tài sản cố định, thì chi phí quản lý chung được tính theo tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp (không bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định).

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan quản lý nhà nước đã được ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi thường xuyên, thực hiện nhiệm vụ, dự án (nếu có): được tính chi phí quản lý chung tối đa 25 triệu đồng/năm/nhiệm vụ, dự án, đối với nhiệm vụ, dự án có tổng chi phí trực tiếp đến 5 tỷ đồng; trường hợp nhiệm vụ, dự án có tổng chi phí trực tiếp lớn hơn 5 tỷ đồng thì cứ 1 tỷ đồng tăng thêm được bổ sung 0,003 của phần tăng thêm.

Trường hợp nhiệm vụ, dự án có chi phí chuyển quân, chi phí làm nhà tạm (hoặc thuê nhà trọ) cho lực lượng thi công, chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của đơn vị thực hiện và các chi phí khác có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ, dự án (nếu có), đơn vị lập dự toán ở khoản mục các chi phí khác, theo khối lượng công việc thực hiện cụ thể, chế độ chi tiêu hiện hành và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 4. Quy định một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường**

Một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường cụ thể được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

#### **Điều 5. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày.... tháng.... năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày.... tháng.... năm 2018./.

##### **Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT; HĐND.

##### **CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC**

**Một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên và môi trường**  
**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ...../2018/NQ-HĐND ngày tháng năm**  
**2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai)**

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đ)	Ghi chú
1	<b>Chi lập đề cương nhiệm vụ, dự án</b>			Tùy theo mức độ phức tạp của nhiệm vụ, dự án không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
1.1	Lập đề cương nhiệm vụ	Nhiệm vụ	1.200	Theo quy chế của cấp có thẩm quyền quy định có nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện và ủy viên hội đồng mới được tính
1.2	Lập đề cương dự án	Dự án	3.000	
2	<b>Họp hội đồng xét duyệt đề cương nhiệm vụ, dự án</b>	Buổi họp		
2.1	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	
2.2	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
2.3	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
2.4	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	400	
2.5	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	250	
3	<b>Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)</b>	Bài viết	450	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt đề cương
4	<b>Điều tra, khảo sát</b>			
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
4.2.1	Cá nhân			
a	Phiếu từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	35	
b	Phiếu trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	45	
c	Phiếu trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	50	
4.2.2	Tổ chức			
a	Phiếu từ 30 chỉ tiêu trở xuống	Phiếu	72	
b	Phiếu trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	Phiếu	90	
c	Phiếu trên 40 chỉ tiêu	Phiếu	100	
4.3	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không	

	(trường hợp thuê ngoài theo vụ việc nếu có)		quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
d	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	70	Chi áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
d	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	135	
5	<b>Báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án</b>			
5.1	Nhiệm vụ		5.000	
5.2	Dự án		10.000	
5.3	(Riêng lập báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản theo Khoản 2, Phần III, Phụ lục 4, Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017)	Báo cáo		
6	<b>Hội thảo (nếu có)</b>			
6.1	Người chủ trì		350	
6.2	Thư ký hội thảo		200	
6.3	Đại biểu được mời tham dự		150	
6.4	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
7	<b>Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ, dự án</b>			
7.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
a	Chủ tịch hội đồng		300	
b	Thành viên, thư ký		150	
7.2	Nghiệm thu dự án:			
a	Chủ tịch Hội đồng		500	
b	Thành viên, thư ký hội đồng		350	
c	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
d	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	350	
e	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	



UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ TƯ PHÁP

Số: 400/STP-XD&KTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 09 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 878/STC-HCSN ngày 07/5/2018 của Sở Tài chính về việc thẩm định Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây viết tắt là dự thảo văn bản*) gửi kèm theo Văn bản số 878/STC-HCSN và đối chiếu các quy định pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

**I. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản**

**1. Về phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản**

- ✓ Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bỏ đoạn “*Các nguồn kinh phí khác quy định và*” nhằm đảm bảo tính rõ ràng của quy định.

**2. Về đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản**

Thống nhất đối tượng áp dụng của văn bản.

**II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật**

**1. Về thẩm quyền ban hành văn bản**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường; Phụ lục lập dự toán các khoản chi phí của nhiệm vụ, dự án (Phụ lục số 04) ban hành kèm theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC; Phụ lục một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường (Phụ lục số 06) ban hành kèm

theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết quy định phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.

## 2. Về nội dung dự thảo văn bản

✓ a) Tại phần căn cứ ban hành văn bản, ở căn cứ cuối cùng, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung từ “*Nghị quyết*” sau đoạn “về việc đề nghị ban hành” nhằm đảm bảo tính rõ ràng của dự thảo văn bản và thống nhất với trích yếu dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### b) Tại Điều 2

- Ở điểm a khoản 1, đề nghị bỏ từ “*Lập*” tại gạch đầu dòng thứ hai hoặc bỏ đoạn “*lập hồ sơ địa chính*” tại gạch đầu dòng thứ sáu nhằm tránh trùng lặp nội dung.

- Căn cứ khoản 2 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC, đề nghị cơ quan soạn thảo:

+ Tại gạch đầu dòng thứ hai điểm b khoản 1, quy định nhiệm vụ chi đảm bảo thống nhất với nội dung tại gạch đầu dòng thứ hai điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC.

+ Ở khoản 2, nghiên cứu lại đối với quy định phân cấp nhiệm vụ chi tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm a cho thống nhất với nội dung của khoản 2 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC (khoản 2 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC không quy định nhiệm vụ chi đối với báo cáo).

+ Ở gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2, quy định thống nhất với nội dung tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC.

+ Bổ sung quy định phân cấp nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách địa phương đối với các nhiệm vụ chi sau: “*Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính ở địa phương*” và “*đăng ký biến động đất đai*” để đảm bảo quy định đầy đủ nội dung.

### c) Tại dự thảo Phụ lục

Đối với quy định mức chi cho đối tượng cung cấp thông tin (số thứ tự 4.2), đề nghị bổ sung từ “*Phiếu*” vào trước các nội dung “*Từ 30 chỉ tiêu trở xuống*”, “*Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu*”, “*Trên 40 chỉ tiêu*” nhằm đảm bảo tính rõ ràng của quy định.

## III. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo đổi chiêu mẫu số 16 - phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và áp dụng các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để chỉnh sửa một số lỗi về thể thức văn bản đảm bảo đúng quy định, như:

- Trình bày nội dung dự thảo văn bản đảm bảo đúng quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

- Tại dự thảo Phụ lục, bổ sung đường kẻ ngang, nét liền ngay dưới nội dung chú thích về việc ban hành văn bản kèm theo;...

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, XD&KTVB.



Lê Thị Ngọc Lam